

Số: 21-24/BGDV

Tp.HCM, Ngày 06 tháng 05 năm 2024

GIÁ BIỂU PHÁT SÓNG QUẢNG CÁO TRÊN HTV7 & HTV9
NĂM 2024

Áp dụng từ ngày ra thông báo

I - KÊNH HTV7 (TVC)

đơn vị 1.000đ

THỜI GIAN	MÃ GIỜ QC		VỊ TRÍ	TÊN CHƯƠNG TRÌNH	Giá QC		
Từ 6:00 đến trước 12:00					5"	15"	30"
06g15 - 06g30	7A2SK	7A2SK-S	Sau HH, trước Ending	Sống khoẻ toàn diện (T2)	3,930	6,880	11,790
		7A2SK-G	Giữa CT				
06g15 - 06g30	7A2KN	7A2KN-S	Sau HH, trước Ending	Khơi nguồn cảm hứng (T5)	3,930	6,880	11,790
		7A2KN-G	Giữa CT				
06g30 - 07g00	AB.A - AB.B - AB.C - AB.D - AB.E		Trước,Giữa P1/2/3, sau	Chương trình 60 giây sáng (thông kênh HTV7 và HTV9)			
07g00 - 07g20	7A4CT	7A4CT-S	Sau HH, trước Ending	Khoẻ cùng bác sĩ (T6)	3,930	6,880	11,790
		7A4CT-G	Giữa CT				
08g30 -09g00	7A7TT	7A7TT-S	Sau HH, trước Ending	Chương trình thể thao (T2-T7)	3,930	6,880	11,790
09g00 -10g00	7A10P	7A10P-S	Sau HH, trước Ending	Phim truyện 9g00 HTV7 (T2-T6)	3,930	6,880	11,790
		7A10P-G	Giữa CT				
09g45 - 10g00	7A10NS		Sau HH	Nhịp sống trẻ (T7)	3,930	6,880	11,790
		7A10NS-G	Giữa CT				
10g00 - 10g30	7A10BK	7A10BK-G	Sau HH, Giữa CT	Bí quyết sống khỏe (T7)	4,000	7,000	12,000
		7A10BK-S	Trước Ending				
10g30 - 11g00	7A10HB	7A10HB-S	Sau HH, Trước Ending	Bác sĩ 24.7 (T7)	3,930	6,880	11,790
		7A10HB-G	Giữa CT				
11g00 - 11g45	7A11P		Sau HH	Phim truyện nước ngoài (T2-T7)	4,910	7,860	13,750
	7A11P-G1/2		Giữa 1/2		4,910	9,820	15,710
		7A11P-S			Trước Ending	5,900	10,800
11g45 - 11g55	7A14		Sau HH	Món ngon mỗi ngày (T2,3,7)	5,900	10,800	17,680
		7A14-S	Trước ending				
11g45 - 11g55	7A14		Sau HH	Món ngon mỗi ngày (CN)	5,900	11,790	19,640
		7A14-S	Trước ending				
11g45 - 11g55	7A15		Sau HH	Việt Nam - đi là ghiền (T4,5,6)	5,900	10,800	17,680
		7A15-S	Trước ending				
11g59 - 12g00	7B1TR		Trước chương trình phát sóng lúc 12G	Trước chương trình phát sóng lúc 12G	6,880	12,770	21,600
Từ 12:00 đến trước 19:00							
12g00 - 12g30	CT.A - CT.B - CT.C		Giữa 1/2/3	Chuyến 12 H (Thông kênh HTV7, HTV9) (T2-CN)	Khai thác thương mại từ 1/3/2017		
12g30 - 13g00	7B1SC		Sau HH	Phim 12g30 HTV7 (T2-T7)	6,880	12,770	21,600
		7B1SC-G	Giữa		6,880	12,770	21,600
		7B1SC-S	trước Ending		6,880	12,770	21,600
13g00 - 13g55	7B2NN		Sau HH	Phim Nước Ngoài 13g00 HTV7 (T2-T7)	5,900	11,790	19,640
		7B2NN-G1	Giữa 1		6,880	12,770	21,600
		7B2NN-G2, 7B2NN-S	Giữa 2, Trước Ending		5,900	11,790	19,640
13g55 - 14g05	7B3TT	7B3TT-S	Sau HH, Trước Ending	Thị trường 365 (T2-T7)	5,900	10,800	17,680

1/8

14g00 - 14g15	7B3TS	7B3TS-S	Sau HH, Trước Ending	Thời trang cuộc sống (cách tuần)	(T7)	4,910	7,860	13,750
		7B3TS-G	Giữa CT					
14g00 - 14g15	7B3LN	7B3LN-S	Sau HH, Trước Ending	Nhịp cầu lập nghiệp (cách tuần) từ 20/4/24	(T7)	5,000	8,000	14,000
		7B3LN-G	Giữa CT					
14g20 - 14g40	7B3CG		Sau HH	Đẹp cùng chuyên gia	(T7)	4,910	7,860	13,750
		7B3CG-S	Trước Ending					
15g30 - 16g30	7B3CB		Trước CT	Sống khỏe cùng bạn -Chủ Nhật: 14g25-15g40 -Thứ Bảy: 15g00-15g30	(T2, T4, T7, CN)	4,910	7,860	13,750
		7B3CB-S	Sau CT					
14g45 - 16g00	7B3BH		Trước CT	THTT "Bạn hỏi, thầy thuốc trả lời.	(T6)	4,910	7,860	13,750
		7B3BH-S	Sau CT					
16g15 - 16g30	7B5CN	7B5CN-S	Sau HH, Trước Ending	Cầu nối yêu thương	(T7 cách tuần)	4,910	9,820	15,710
		7B5CN-G	Giữa CT			4,910	9,820	15,710
16g30 - 16g45	7B5SP	7B5SP-S	Sau HH, Trước Ending	Sản phẩm và thương hiệu từ 2/3/2024	(T7)	5,000	10,000	16,000
		7B5SP-G	Giữa CT			5,000	10,000	16,000
16g45 - 16g55	7B6GD	7B6GD-S	Sau HH, Trước Ending	Bữa cơm gia đình T2-T6: 17g30-17g45 từ 1/1/2024 T7,CN: 16g45- 16g55	(T2-T6) (T7,CN)	4,910	9,820	15,710
						4,910	9,820	15,710
16g45 - 16g50	7B8QC		Trước chương trình 16g45	Trước chương trình 16g45 (trước Ranh giới trắng đen, La bàn khởi nghiệp)	(T7, CN)	6,880	12,770	21,600
17g45 - 18g25	7B8PB		Sau HH	Phim truyện 17g45 HTV7	(T2-T6)	6,880	12,770	21,600
		7B8PB-G1	Giữa 1			6,880	12,770	21,600
		7B8PB-G2	Giữa 2			6,880	12,770	21,600
		7B8PB-S	Trước Ending			6,880	12,770	21,600
16g50 - 17g20	7B9RG	7B9RG-S	Sau HH, trước ending	Ranh giới trắng đen	(T7)	5,900	10,800	17,680
		7B9RG-G	Giữa CT			5,900	11,790	19,640
17g20 - 17g50	7B9TN	7B9TN-S	Sau HH, trước ending	Tình trăm năm	(T7)	5,900	11,790	19,640
		7B9TN-G	Giữa CT			6,880	12,770	21,600
17g50 - 18g25	7B10HH		Sau HH	Bạn muốn hẹn hò (T7)	(T7)	5,900	11,790	19,640
		7B10HH-G	Giữa CT			6,880	12,770	21,600
		7B10HH-S	Trước Ending			7,860	14,730	24,550
17g00 - 17g10	7B9GN		Sau HH	Góc nhìn toàn cảnh	(CN)	5,900	11,790	19,640
		7B9GN-S	trước ending			5,900	11,790	19,640
17g15 - 17g30	7B9CH	7B9CH-S	Sau HH, Trước Ending	Chạm từ 9/6/2024	(CN)	6,000	12,000	20,000
		7B9CH-G	Giữa CT			6,000	12,000	20,000
17g30 - 17g50	7B9TT	7B9TT-S	Sau HH, trước ending	Bác sĩ trực tuyến	(CN)	6,000	12,000	20,000
		7B9TT-G	Giữa CT			6,000	12,000	20,000
17g50 - 18g10	7B6SK	7B6SK-S	Sau HH, trước ending	Sống khỏe đời vui đến 26/5/24	(CN)	6,000	12,000	20,000
		7B6SK-G	Giữa CT			6,000	12,000	20,000
17g50 - 18g10	7B10BK	7B10BK-S	Sau HH, trước ending	Bác sĩ nhi khoa từ 2/6/24 thay cho Sống khỏe đời vui	(CN)	6,000	12,000	20,000
		7B10BK-G	Giữa CT			6,000	12,000	20,000
18g10 - 18g25	7B11HB		Sau HH	Hỏi bác sĩ chuyên khoa	(CN)	5,900	11,790	19,640
		7B11HB-G	Giữa CT			6,880	12,770	21,600
		7B11HB-S	Trước Ending			7,860	15,710	25,530
18g30 - 19g00	DB.A - DB.B - DB.C		Giữa P1/2/3	Chương trình 60 giây (thông kênh HTV7 và HTV9)				
C. Từ 19:00								
19g00 - 19g30	7D1MT		Sau HH	100%	(T2)	11,790	22,590	38,300
		7D1MT-G1/2	Giữa 1/2			11,790	23,570	39,280
		7D1MT-S	Trước Ending			11,790	22,590	38,300

19g00 - 19g30	7D1SH	Sau HH	Sao học việc (T3)	12,000	23,000	39,000
	7D1SH-G1/2	Giữa 1/2		12,000	23,000	39,000
	7D1SH-S	Trước Ending		12,000	23,000	39,000
19g00 - 19g30	7D1CF	Sau HH	Cafe chỉ là cái cốc (T4)	12,000	23,000	39,000
	7D1CF-G1/2	Giữa 1/2		12,000	23,000	39,000
	7D1CF-S	Trước Ending		12,000	23,000	39,000
19g00 - 19g30	7D1DK	Sau HH	Ngôn ngữ diệu kỳ (T5)	11,790	22,590	38,300
	7D1DK-G1/2	Giữa 1/2		11,790	23,570	39,280
	7D1DK-S	Trước Ending		11,790	22,590	38,300
19g00 - 19g30	7D6MH	Sau HH	Mười hai con giáp - Tám chuyện thiên hạ (T6)	11,790	22,590	38,300
	7D6MH-G1/2	Giữa 1/2		11,790	23,570	39,280
	7D6MH-S	Trước Ending		11,790	22,590	38,300
19g00 - 19g30	7D1QA	Sau HH	Quán ăn hạnh phúc (T7)	11,790	22,590	38,300
	7D1QA-G1/2	Giữa 1/2		11,790	23,570	39,280
	7D1QA-S	Trước Ending		11,790	22,590	38,300
19g00 - 19g30	7T8KH	Sau HH	Khi hai là một từ 21/4/2024 thay cho Chính phục thực khách (CN)	12,000	23,000	39,000
	7T8KH-G1/2	Giữa 1/2		12,000	23,000	39,000
	7T8KH-S	Trước Ending		12,000	23,000	39,000
19g30 - 20g20	SK1	Sau HH	Phim Việt Đặc Sắc 19G30 (T2-T4)	19,500	39,000	65,000
	SK2, SK3	Giữa 1, Giữa 2		19,500	39,000	65,000
	SK4	Trước Ending		19,500	39,000	65,000
19g30 - 19g55	7T5GN	Sau HH	Gỗ cửa thăm nhà (T5)	11,790	23,570	39,280
	7T5GN-G1	Giữa 1		12,770	24,550	41,240
	7T5GN-G2	Giữa 2		13,750	26,510	44,190
	7T5GN-S	Trước Ending		13,750	26,510	44,190
19g30 - 20g20	7T6VX	Sau HH	Vali cảm xúc từ 12/4/2024 thay cho Bách nghệ kỳ thú (T6)	13,000	25,000	42,000
	7T6VX-G1/2	Giữa 1/2		14,000	28,000	46,000
	7T6VX-G3/4	Giữa 3/4		15,000	30,000	50,000
	7T6VX-S	Trước Ending		14,000	27,000	45,000
19g30 - 20g00	7T7HT	Sau HH	Hành trình kết nối yêu thương đến 8/6/24 (T7)	12,000	24,000	40,000
	7T7HT-G1	Giữa 1		13,000	25,000	42,000
	7T7HT-G2	Giữa 2		14,000	27,000	45,000
	7T7HT-S	Trước Ending		14,000	27,000	45,000
19g30 - 20g00	7T7CN	Sau HH	Cùng nhau nếm cả thế gian từ 15/6/24 thay cho Hành trình kết nối yêu thương (T7)	12,000	24,000	40,000
	7T7CN-G1	Giữa 1		13,000	25,000	42,000
	7T7CN-G2	Giữa 2		14,000	27,000	45,000
	7T7CN-S	Trước Ending		14,000	27,000	45,000
19g30 - 20g30	7T8MV	Sau HH	Mẹ vắng nhà, Ba là siêu nhân đến 14/7/24 (CN)	12,000	24,000	40,000
	7T8MV-G1/2	Giữa 1/2		15,000	30,000	50,000
	7T8MV-G3/4	Giữa 3/4		17,000	33,000	55,000
	7T8MV-S	Trước Ending		17,000	33,000	55,000
19g30 - 20g30	7T8NM	Sau HH	Nhà mình có nhau từ 21/7/24 thay cho Mẹ vắng nhà, ba là siêu nhân (CN)	12,000	24,000	40,000
	7T8NM-G1/2	Giữa 1/2		15,000	30,000	50,000
	7T8NM-G3/4	Giữa 3/4		17,000	33,000	55,000
	7T8NM-S	Trước Ending		17,000	33,000	55,000
19g55 - 20g20	7T5MC	Sau HH	Mẹ chồng nàng dâu (T5)	12,770	24,550	41,240
	7T5MC-G1	Giữa 1		13,750	27,500	45,170
	7T5MC-G2	Giữa 2		14,730	29,460	49,100
	7T5MC-S	Trước Ending		13,750	26,510	44,190
20g00 - 21g00	7T7HP	Sau HH	Hạnh phúc có thật (T7)	14,000	27,000	45,000
	7T7HP-G1/2	Giữa 1/2		15,000	30,000	50,000
	7T7HP-G3/4	Giữa 3/4		15,000	30,000	50,000
	7T7HP-S	Trước Ending		17,000	33,000	55,000
20g19 - 20g20	7TQC	Trước CT 20g20 T2-T6, trước CT 21g00 T7, trước CT 20g30 CN	Quảng cáo 20g30 (hàng ngày)	13,750	26,510	44,190
20g20 - 20g45	7T2BM	Sau HH	Bạn muốn hẹn hò (T2)	14,730	28,480	47,130
	7T2BM-G1	Giữa 1		11,790	23,570	39,280
	7T2BM-G2	Giữa 2		12,770	24,550	41,240
	7T2BM-S	Trước Ending		11,790	23,570	39,280
20g20 - 21g10	7T3CN	Sau HH	Chuyện nhà chưa tỏ (T3)	14,000	27,000	45,000
	7T3CN-G1/2	Giữa 1/2		15,000	30,000	50,000
	7T3CN-G3/4	Giữa 3/4		17,000	33,000	55,000
	7T3CN-S	Trước Ending		17,000	33,000	55,000

20g20 - 21g10	7T4NT	Sau HH	Cao thủ ẩn danh <i>Đổi tên của "Cao thủ ngôn từ" áp dụng bắt đầu 03/04/2024 đến 3/7/2024</i>	(T4)	14,000	27,000	45,000
	7T4NT-G1/2	Giữa 1/2			15,000	30,000	50,000
	7T4NT-G3/4	Giữa 3/4			17,000	33,000	55,000
	7T4NT-S	Trước ending			17,000	33,000	55,000
20g20 - 21g10	7T4DT	Sau HH	Đoàn tàu hạnh phúc <i>từ 10/7/24 thay cho Cao thủ ẩn danh</i>	(T4)	14,000	27,000	45,000
	7T4DT-G1/2	Giữa 1/2			15,000	30,000	50,000
	7T4DT-G3/4	Giữa 3/4			17,000	33,000	55,000
	7T4DT-S	Trước ending			17,000	33,000	55,000
20g20 - 21g10	7T5DI	Sau HH	Đi đó đi đây <i>từ 18/4/2024 thay cho Sao nhập ngũ</i>	(T5)	15,000	30,000	50,000
	7T5DI-G1/2	Giữa 1/2			15,000	30,000	50,000
	7T5DI-G3/4	Giữa 3/4			17,000	33,000	55,000
	7T5DI-S	Trước Ending			14,000	27,000	45,000
20g20 - 21g10	7T6MA	Sau HH	Mái ấm gia đình Việt	(T6)	13,750	26,510	44,190
	7T6MA-G1/2	Giữa 1/2			14,730	29,460	49,100
	7T6MA-G3/4	Giữa 3/4			16,700	32,400	54,000
	7T6MA-S	Trước Ending			16,700	32,400	54,000
20g30 - 22g00	7T8NC	Sau HH	7 nụ cười Xuân <i>đến 9/6/24</i>	(CN)	17,000	33,000	55,000
	7T8NC-G1/2	Giữa 1/2			17,000	33,000	55,000
	7T8NC-G3/4	Giữa 3/4			17,000	33,000	55,000
	7T8NC-S	Trước Ending			17,000	33,000	55,000
20g30 - 22g00	7T8HN	Sau HH	2 ngày 1 đêm (mùa 3) <i>từ 16/6/24 thay cho 7 nụ cười xuân</i>	(CN)	17,000	33,000	55,000
	7T8HN-G1/2	Giữa 1/2			17,000	33,000	55,000
	7T8HN-G3/4	Giữa 3/4			17,000	33,000	55,000
	7T8HN-S	Trước Ending			17,000	33,000	55,000
20g45 - 22g00	7T2CS	Sau HH	Ca sĩ bí ẩn	(T2)	14,000	27,000	45,000
	7T2CS-G1/2	Giữa 1/2			17,000	33,000	55,000
	7T2CS-G3/4	Giữa 3/4			17,000	33,000	55,000
	7T2CS-S	Trước Ending			17,000	33,000	55,000
21g00 - 22g00	7T7TC	Sau HH	Nhanh như chớp	(T7)	18,000	35,000	58,000
	7T7TC-G1/2	Giữa 1/2			17,000	33,000	55,000
	7T7TC-G3/4	Giữa 3/4			17,000	33,000	55,000
	7T7TC-S	Trước Ending			17,000	33,000	55,000
21g10 - 22g00	7T3TD	Sau HH	Tâm Đầu Ý Hợp <i>đến 23/4/24</i>	(T3)	14,000	27,000	45,000
	7T3TD-G1/2	Giữa 1/2			17,000	33,000	55,000
	7T3TD-G3/4	Giữa 3/4			17,000	33,000	55,000
	7T3TD-S	Trước Ending			14,000	27,000	45,000
21g10 - 22g00	7T3DA	Sau HH	Đi đâu đó <i>đến 4/6/24</i>	(T3)	14,000	27,000	45,000
	7T3DA-G1/2	Giữa 1/2			17,000	33,000	55,000
	7T3DA-G3/4	Giữa 3/4			17,000	33,000	55,000
	7T3DA-S	Trước Ending			14,000	27,000	45,000
21g10 - 22g00	7T3HN	Sau HH	Hôn nhân tuyệt vời <i>từ 11/6/24 thay cho Đi đâu đó</i>	(T3)	14,000	27,000	45,000
	7T3HN-G1/2	Giữa 1/2			17,000	33,000	55,000
	7T3HN-G3/4	Giữa 3/4			17,000	33,000	55,000
	7T3HN-S	Trước Ending			14,000	27,000	45,000
21g10 - 22g00	7T5TA	Sau HH	Tòa án tình yêu	(T5)	13,750	26,510	44,190
	7T5TA-G1/2	Giữa 1/2			16,700	32,400	54,000
	7T5TA-G3/4	Giữa 3/4			16,700	32,400	54,000
	7T5TA-S	Trước Ending			13,750	26,510	44,190
21g10 - 22g00	7T6HP	Sau HH	Thanh âm hạnh phúc <i>đến 30/8/24</i> <i>(không phát sóng Dục tốc bất bại theo thông báo trước)</i>	(T6)	14,000	27,000	45,000
	7T6HP-G1/2	Giữa 1/2			17,000	33,000	55,000
	7T6HP-G3/4	Giữa 3/4			17,000	33,000	55,000
	7T6HP-S	Trước Ending			14,000	27,000	45,000
21g10 - 22g00	7T4GS	Sau HH	Gỗ cửa nhà sao	(T4)	14,000	27,000	45,000
	7T4GS-G1/2	Giữa 1/2			17,000	33,000	55,000
	7T4GS-G3/4	Giữa 3/4			17,000	33,000	55,000
	7T4GS-S	Trước Ending			14,000	27,000	45,000
21g58 - 22g00	7D8QC	2 phút quảng cáo (khoảng 21g58)	2 phút quảng cáo	(T2-T6)	17,680	35,350	58,910
22g00 - 22g45	7P8	Sau HH	Phim Truyền 22g HTV7 <i>- Phim nước ngoài : Thứ Hai đến Thứ Tư</i> <i>- Phim Việt Nam : Thứ Năm, Thứ Sáu</i>	(T2-T6)	11,790	23,570	39,280
	7P8-G1	Giữa 1			9,820	20,620	34,370
	7P8-G2	Giữa 2			8,840	17,680	29,460
	7P8-S	Trước Ending			7,860	14,730	24,550
22g00 - 23g00	7T7DC	Sau HH	Đại chiến tơ hồng <i>đến 18/05/2024</i>	(T7)	14,000	27,000	45,000
	7T7DC-G1/2	Giữa 1/2			17,000	33,000	55,000
	7T7DC-G3/4	Giữa 3/4			17,000	33,000	55,000
	7T7DC-S	Trước Ending			14,000	27,000	45,000

22g00 - 23g00	7T7TD		Sau HH	Thông gia song đấu (mùa 2) từ 25/05/2024 thay cho Đại chiến tư hồng (T7)	14,000	27,000	45,000
	7T7TD-G1/2		Giữa 1/2		17,000	33,000	55,000
	7T7TD-G3/4		Giữa 3/4		17,000	33,000	55,000
	7T7TD-S		Trước Ending		14,000	27,000	45,000
22g00 - 22g30	7T8VC		Sau HH	Vợ chồng son thay đổi giá quảng cáo từ 19/5/24 (CN)	12,000	24,000	40,000
	7T8VC-G1		Giữa 1		10,000	21,000	35,000
	7T8VC-G2		Giữa 2		12,000	24,000	40,000
	7T8VC-S		trước Ending		10,000	19,000	32,000
22g30 - 23g00	7T8SU		Sau HH	Hẹn cuối tuần Studio H9 (CN)	8,000	15,000	25,000
	7T8SU-G1		Giữa 1		8,000	15,000	25,000
	7T8SU-G2		Giữa 2		6,000	11,000	18,000
	7T8SU-S		trước Ending		6,000	11,000	18,000
22g44 - 22g45	7D9QC		Quảng cáo trước chương trình 22g45	Quảng cáo 22g45 (T2-T6)	11,790	23,570	39,280
22g45 - 23g05	7T9TM	7T9TM-S	Sau HH, Trước Ending	Tản mạn Mekong, đến và ở lại (vết giờ HTV trái đất) từ 4/4/2024 (T5)	6,000	12,000	20,000
	7T9TM-G		Giữa CT		6,000	11,000	18,000
22g45 - 23g05	7T9MK	7T9MK-S	Sau HH, Trước Ending	Đôi mắt Mê Kông (vết giờ HTV trái đất) từ 5/4/2024 (T6)	6,000	12,000	20,000
	7T9MK-G		Giữa CT		6,000	11,000	18,000
Chương trình ngày Chủ Nhật từ 06:00 đến trước 17:00							
07g00 - 07g30	7CN1TG	7CN1TG-S	Sau HH, trước Ending	Box thư giãn (CN)	3,930	6,880	11,790
	7CN1TG-G		Giữa CT				
08g00 - 08g30	7CN2XH	7CN2XH-S	Sau HH, Trước Ending	Xe và xu hướng (CN)	3,930	6,880	11,790
	7CN2XH-G1/2		Giữa 1/2				
10g45 - 11g00	7CN3VV	7CN3VV-S	Sau HH, Trước Ending	Bác sĩ vui vẻ từ 17/3/24 (CN)	5,900	10,800	17,680
	7CN3VV-G		Giữa CT		5,900	11,790	19,640
11g00 - 11g30	7CN4DH	7CN4DH-S	Sau HH, Trước Ending	Điều hay lẽ phải (CN)	5,900	10,800	17,680
	7CN4DH-G		Giữa CT		5,900	11,790	19,640
11g40 - 11g50	7CN5NN		Sau HH	Bếp nhà mình (CN)	5,900	10,800	17,680
	7CN5NN-S		Trước Ending		5,900	11,790	19,640
12g30 - 13g15	7CN10TN	7CN10TN-S	Sau HH, Trước Ending	Series phim hình sự "Lệnh truy nã" đến 12/5/2024 (CN)	6,880	12,770	21,600
	7CN10TN-G1/2		Giữa 1/2		6,880	12,770	21,600
12g30 - 13g15	7CN10LT	7CN10LT-S	Sau HH, Trước Ending	Series phim hình sự "Không lối thoát" từ 19/5/2024 (CN)	6,880	12,770	21,600
	7CN10LT-G1/2		Giữa 1/2		6,880	12,770	21,600
13g15 - 13g45	7CN10KT	7CN10KT-S	Sau HH, Trước Ending	Kiến tạo nhịp cầu từ 21/4/2024 (CN)	6,000	12,000	20,000
	7CN10KT-G		Giữa CT		6,000	12,000	20,000
14g00 - 14g15	7CN12HT	7CN12HT-G, 7CN12HT-S	Sau HH, Giữa CT, Trước Ending	Hành trình những nụ cười từ 12/5/24 (CN)	6,000	10,000	17,000
14g15 - 14g25	7CN12KM	7CN12KM-G, 7CN12KM-S	Sau HH, Giữa CT, Trước Ending	Khỏe mạnh từ bên trong (CN)	5,900	9,820	16,700
14g20 - 14g35	7CN12VN	7CN12VN-G, 7CN12VN-S	Sau HH, Giữa CT, Trước Ending	Vì ngày mai tươi sáng (CN)	5,900	9,820	16,700
15g55 - 16g20	7B4LN	7B4LN-G 7B4LN-S	Sau HH, Giữa CT, Trước Ending	Lắng nghe cơ thể bạn (CN)	5,000	8,000	14,000
16g20 - 16g35	7CN14HB		Sau HH	Hòa bình gọi (CN cách tuần)	6,880	12,770	21,600
	7CN14HB-S		Trước Ending		6,880	12,770	21,600

II - KÊNH HTV9 (TVC)							
A. Từ 6:00 đến trước 12:00							
06g30 - 07g00	AB.A - AB.B - AB.C - AB.D - AB.E		Trước, Giữa P1/2/3, Sau	Chương trình 60 giây sáng (thông kênh HTV7 và HTV9)			
07g00 - 07g15	9A4BS	9A4BS-S	Sau HH, trước ending	Bác sĩ của bạn hàng ngày	2,950	5,900	9,820
	9A4BS-G		Giữa CT		3,930	6,880	11,790
07g15 - 07g30	9C4CD	9C4CD-S	Sau HH, Trước Ending	Chuyện bốn phương hàng ngày	2,950	5,900	9,820
	9C4CD-G		Giữa CT		3,930	6,880	11,790

Chữ ký

07g40 - 08g00	9A4SX	9A4SX-S	Sau HH, Trước End	Cuộc sống xanh	(T7 cách tuần)	2,950	4,910	7,860
07g40 - 08g00	9B1NC	9B1NC-S	Sau HH, Trước End	Nhịp cầu du học	(CN)	3,930	6,880	11,790
08g00 - 08g10	9A4CF	9A4CF-G, 9A4CF-S	Sau HH, Giữa, Trước End	Cà phê TEK	(CN)	3,930	6,880	11,790
08g20 - 08g40	9A5GD	9A5GD-G, 9A5GD-S	Sau HH, Giữa, Trước End	Giáo dục hướng nghiệp	(T5)	3,930	6,880	11,790
10g00 - 11g00	9A5BC	9A5BC-S, 9A5BC-G1/2	Sau HH, Trước End, Giữa 1/2	Chữa bệnh cùng chuyên gia	(T4)	4,000	7,000	12,000
10g50 - 11g00	9A5TH	9A5TH-S	Sau HH, Trước End	Tiêu dùng hiện đại	(T7)	5,900	10,800	17,680
10g50 - 11g30	9A5TG	9A5TG-G, 9A5TG-S	Sau HH, Giữa, Trước End	Thế giới xanh	(CN)	5,900	10,800	17,680
B. Từ 12:00 đến trước 19:00								
11g57 - 12g00	9B1BT			Sau Bản tin (Trước Chuyện Trưa 12 Giờ)	(T2-CN)	5,900	11,790	19,640
12g00 - 12g30	CT.A - CT.B - CT.C		Giữa 1/2/3	Chuyện trưa 12 Giờ (Thông kênh HTV7, HTV9)	(T2-CN)	Khai thác thương mại		
12g30 - 13g00	9C2QQ	9C2QQ-S	Sau HH, trước end	Quán quen chuyện chất	(CN)	4,910	7,860	13,750
		9C2QQ-G	Giữa CT			4,910	7,860	13,750
12g45 - 13g00	9A5TD	9A5TD-S	Sau HH, Trước End	Tiêu điểm 247	(T2-T7)	4,910	7,860	13,750
		9A5TD-G	Giữa CT			4,910	7,860	13,750
13g00 - 13g30	9B2PN	9B2PN-S	Sau HH, trước end	Phim truyện 13g00 HTV9	(T2-T7)	4,910	7,860	13,750
		9B2PN-G	Giữa CT			4,910	7,860	13,750
13g00 - 13g15	9A8BQ	9A8BQ-S	Sau HH, Trước End	Tạp chí bí quyết đẹp	(CN)	3,930	6,880	11,790
13g25 - 13g40	9B3NY	9B3NY-S	Sau HH, Trước End	Nơi yêu thương bắt đầu	(T2-T6)	3,930	6,880	11,790
		9B3NY-G	Giữa CT					
13g30 - 13g50	9B2BM	9B2BM-S	Sau HH, Trước End	Bật mí chuyện sao	(T7)	3,930	6,880	11,790
13g45 - 15g00	9B3BH	9B3BH-S 9B3BH-G1/2	Sau HH, Trước End Giữa 1/2	Bạn hỏi thầy thuốc trả lời	(T3,5)	3,930	6,880	11,790
14g00 - 15g00	9B3BC	9B3BC-S 9B3BC-G1/2	Sau HH, Trước End Giữa 1/2	Chữa bệnh cùng chuyên gia	(T2,4)	3,930	6,880	11,790
14g20 - 14g35	9B3CS	9B3CS-S	Sau HH, Trước End	Kiến thức cuộc sống	(T7)	3,930	6,880	11,790
15g20 - 15g45	9B2KD	9B2KD-S	Sau HH, Trước End	Câu chuyện kinh doanh	(T6)	3,930	6,880	11,790
15g50 - 16g15	9B3TV	9B3TV-S	Sau HH, trước end	Tham vấn chuyên gia	(T5)	3,930	6,880	11,790
		9B3TV-G	Giữa CT					
16g00 - 16g20	9B3KD		Sau HH	Nhịp sống kinh doanh	(T4)	3,930	6,880	11,790
		9B3KD-S	Trước Ending					
16g00 - 16g20	9B3YT		Sau HH	Nơi yêu thương ở lại	T6 cách tuần	3,930	6,880	11,790
		9B3YT-S	Trước Ending					
16g30 - 16g45	9B3NT	9B3NT-G	Sau HH, Giữa CT	Nối kết yêu thương	(CN)	3,930	6,880	11,790
		9B3NT-S	Trước Ending					
16g45 - 17g10	9B3VP		Sau HH	Về phía cầu vồng	hàng ngày	4,910	7,860	13,750
		9B3VP-G	Giữa CT			4,910	9,820	15,710
		9B3VP-S	Trước Ending			5,900	10,800	17,680
17g15 - 18g05	9B4CB		Trước chương trình	Sống khỏe cùng bạn từ 14/6/23	(T2-T5)	5,900	10,800	17,680
		9B4CB-S	Sau chương trình			5,900	11,790	19,640
18g10 - 18g30	9B4SC	9B4SC-S	Sau HH, Trước Ending	Sitcom 18g	(T2-T5)	5,900	10,800	17,680
		9B4SC-G1/2	Giữa 1/2			5,900	11,790	19,640
18g29 - 19g00	9B6QC		HTV9	Sau chương trình kết thúc lúc 18g25	(T2-CN)	8,840	16,700	27,500
18g30 - 19g00	DB.A - DB.B - DB.C		Giữa P1/2/3	Chương trình 60 giây (thông kênh HTV7 và HTV9)				

C. Từ 19:00 đến 24:00						
19g45 - 19g48	9C1TS		Sau CT	Sau bảng chữ xem tiếp chương trình HTV (bảng chữ sau thời sự VTV)	Hợp tác khai thác thương mại	
19g48 - 19g55	9C2TT	9C2TT-S, 9C2	Sau HH, Trước End, Sau CT	Thể thao365	9,820	20,620
20g17 - 20g19	9C2-S	9C3TT, 9C3TT-S	Trước, SauHH, Trước End	Dự báo thời tiết		
20g19 - 20g24	9C3AS	9C3AS-S	Sau HH, Trước Ending	Ăn sạch sống khỏe (T2-T7)		
20g19 - 20g24	9C3TG	9C3TG-S	Sau HH, Trước Ending	Thể giới 24/7 (CN)		
20g24 - 20g25	9C3-S		Sau CT	(T2-CN)		
20g24 - 20g35	9C4TG	9C4TG-S	Trước CT, Sau CT	Thể giới 24G (cả tuần)	6,880	12,770
20g35 - 22g00	9C4A	9C4A-S	Sau HH, Trước Ending	Các CT truyền hình trực tiếp (Ngoài các chương trình có thông báo cụ thể)	9,820	19,640
20g45 - 21g00	9C4GH	9C4GH-S	Sau HH, Trước Ending	Góc nhìn HTV (T6)	4,910	9,820
	9C4GH-G		Giữa CT		5,900	10,800
21g00 - 21g20	9C5UM	9C5UM-G	Sau HH, Giữa CT	Ước mơ cho em (T2)	5,000	10,000
		9C5UM-S	Trước Ending		6,000	12,000
21g00 - 21g15	9C5VK	9C5VK-G	Sau HH, Giữa CT	Vui khỏe cùng con (T4)	5,000	10,000
		9C5VK-S	Trước Ending		6,000	12,000
21g00 - 22g00	9C8HL			Hãy là số 1 (T7, CN)	Thông báo số 12-24/BG ngày 05/02/24	
21g05 - 22g30	9C8TL	9C8TL-S	Sau HH, Trước Ending	THTT Thay lời muốn nói (CN tuần 2)	9,820	19,640
		9C8TL-G	Giữa		11,790	23,570
21g05 - 22g30	9C8CV	9C8CV-S	Sau HH, Trước Ending	THTT Ngân mãi chuông vàng (CN tuần 3)	9,820	19,640
		9C8CV-G	Giữa		11,790	23,570
21g05 - 22g30	9C8CN	9C8CN-S	Sau HH, Trước Ending	THTT Vàng trắng cổ nhạc (CN tuần 4)	9,820	19,640
		9C8CN-G	Giữa		11,790	23,570
21g10 - 21g35	9C7V	9C7V-S	Sau HH, Sau CT	Vì chất lượng cuộc sống (T5)	4,910	8,840
21g30 - 21g45	9T2TX		Sau HH	Thanh xuân tôi (T2)	6,880	13,750
	9T2TX-G	9T2TX-S	Giữa CT, Trước Ending		5,900	11,790
21g15 - 21g45	9C4BM		Sau HH	Bác sĩ và mẹ từ 6/2/24 thay cho Du lịch kỳ thú (T3)	6,000	12,000
	9C4BM-G	9C4BM-S	Giữa CT, Trước Ending		6,000	12,000
21g15 - 21g45	9C4BS		Sau HH	Tâm tình bím sữa (T4)	6,880	13,750
	9C4BS-G	9C4BS-S	Giữa CT, Trước Ending		5,900	10,800
21g15 - 22g00	9C6DC	9C6DC-S	Sau HH, Trước Ending	Đi cùng con (T6)	9,820	19,640
		9C6DC-G1/2/3	Giữa 1/2/3		11,790	23,570
21g30 - 21g45	9C4HT		Sau HH	Hành trình yêu thương (T5)	5,900	11,790
		9C4HT-G	Giữa CT		6,880	12,770
		9C4HT-S	Trước Ending		5,900	11,790
21g45 - 22g00	9C4TX	9C4TX-S	Sau HH, Trước Ending	Thanh xuân tỏa sáng (T2, T3, T4)	5,900	11,790
		9C4TX-G	Giữa CT		6,880	13,750
21g00 - 22g00	9C6UM	9C6UM-S	Sau HH, Trước Ending	Tỏa sáng ước mơ (T6)	7,000	13,000
		9C6UM-G1/2	Giữa 1/2		7,000	14,000
22g00 - 22g50	9C9	9C9-S	Sau HH, Trước Ending	Phim Việt Nam - 45' (T2-T5)	6,880	12,770
		9C9-G1/2	Giữa 1/2		7,860	15,710
22g50 - 23g05	9C9KK		Sau HH	Khoảnh khắc cuộc đời (T2-CN)	5,900	10,800
	9C9KK-G	9C9KK-S	Giữa CT, Trước Ending		4,910	9,820

III - POP UP TRÊN HTV7 & HTV9

KÊNH	MÃ QC	CHƯƠNG TRÌNH	THỜI LƯỢNG	
			5"	10"
HTV7	7Key_Mã QC	* Từ 6g00 đến trước 17g00	2,950	4,910
		* Từ 17g00 đến trước 20g00	4,910	7,860
		* Từ 20g00 đến trước 23g00	5,900	9,820
		* Các chương trình khác từ sau 23g00	2,950	4,910
HTV9	9Key_Mã QC	* Từ 06g00 đến trước 19g00	2,950	4,910
		* Từ 19g00 đến 23g00	3,930	5,900

IV - CHƯƠNG TRÌNH TỰ GIỚI THIỆU : mỗi chương trình phát sóng

Kênh	Chương trình	Mã giờ	Tới 3 phút/CT	Trên 3 phút - 4 phút/CT
HTV7:	- Trước chương trình lúc 8g HTV7 (T2-T6)	(7TGT-7A5NC)	39.280.000 đồng	49.100.000 đồng
	- Sau Thị Trường 365 (khoảng 14g) T2-T7	(7TGT-7B3TT)	39.280.000 đồng	49.100.000 đồng
HTV9:	- Sau phim nước ngoài (khoảng 13g30) T2-T6	(9TGT-9B2P)	39.280.000 đồng	49.100.000 đồng

V - VỊ TRÍ ƯU TIÊN

Các vị trí đầu (1,2,3) và các vị trí cuối (D,E,F): cộng thêm 10%(tính theo mức giá chuẩn 30 giây) không được giảm giá

VI - GHI CHÚ

- Thời lượng chuẩn: 5" - 15" - 30" - 45"(30"+15") - 60"(30"x 2) - 75"(60"+15") - 90" - 105"(90"+15") - 120"
- Các kỳ quảng cáo có thời lượng cao hơn mức chuẩn sẽ được tính theo giá của mức chuẩn kế tiếp
- **Giá biểu quảng cáo đã bao gồm thuế giá trị gia tăng theo quy định của nhà nước.**
- Trailer có logo và bảng chữ tài trợ được tính theo giá quảng cáo tại thời điểm phát sóng (CT không trên sóng HTV)
- Bảng giá trên có thể thay đổi trong quá trình thực hiện (giá, khung giờ...), TTDV sẽ thông báo cụ thể bằng văn bản đến quý khách hàng .
- Các chương trình xã hội hóa chỉ tính hiệu quả quảng cáo các cut trong chương trình gồm: Sau HH, Giữa, Trước Ending.
(Trừ chương trình Tin tức và chương trình quá ngắn nên không có cut quảng cáo trong chương trình) .

 **GIÁM ĐỐC TTDV**

NGUYỄN THÀNH ĐOÀN